

Nội dung bài viết

1. [Giải sách bài tập Tiếng Anh lớp 11 Unit 7: World Population](#)
 1. [A. Reading trang 51 - 52 SBT Tiếng Anh lớp 11](#)
 2. [B. Language Focus trang 53 - 54 - 55 SBT Tiếng Anh lớp 11](#)
 3. [C. Speaking trang 55 - 56 SBT Tiếng Anh lớp 11](#)
 4. [D. Writing trang 56 SBT Tiếng Anh lớp 11](#)

Giải sách bài tập Tiếng Anh lớp 11 Unit 7: World Population

A. Reading trang 51 - 52 SBT Tiếng Anh lớp 11

Part 1. Read the passage and choose the best option A, B, C or D to answer or complete each of the following questions. (Đọc đoạn văn và chọn đáp án đúng nhất A, B, C hoặc D để trả lời hoặc hoàn thiện các câu hỏi **sau** đây.)

Hướng dẫn dịch:

Dân số thế giới đã tăng lên gấp nhiều lần so với các thời điểm khác trong lịch sử. Dân số thế giới đã đạt khoảng 500 triệu người vào năm 1650. Nó tăng gấp đôi trong giai đoạn từ 1650 đến 1850. Ngày nay, dân số là hơn sáu tỷ người. Ước tính dựa trên nghiên cứu của Liên hợp quốc cho thấy rằng nó sẽ tăng gấp đôi trong khoảng thời gian hai mươi lăm năm từ năm 2035 và năm 2060.

Không ai biết giới hạn về dân số mà trái đất có thể chứa được. Thomas Malthus, một nhà kinh tế học người Anh đã phát triển một giả thuyết đã được chấp nhận rộng rãi vào thế kỷ XIX. Ông cho rằng bởi vì dân số thế giới có xu hướng tăng nhanh hơn việc cung cấp thực phẩm, **chúng** ta nên liên tục hạn chế các nguồn sẵn có. Malthus trích dẫn cuộc chiến, nạn đói, dịch bệnh và các thảm họa khác như những hạn chế thường thấy của sự tăng dân số. Với những tiến bộ gần đây trong khoa học và **công** nghệ, bao gồm các phương **pháp** nông nghiệp cải tiến và tiến bộ lớn trong y học, một số yếu tố hạn chế trong tăng trưởng dân số đã được giảm đi, với kết quả rõ rệt. Các tổ chức quốc tế đã đề xuất các chương trình khuyến khích phát triển kinh tế nói chung nhằm vào các khu vực cùng với việc giảm tỷ lệ sinh để có được giải **pháp** lâu dài.

Đáp án:

1. D 2. C 3. B 4. A 5. C

Part 2. Read the passage. Fill each blank with one suitable word in the box. (Đọc đoạn văn. Điền mỗi chỗ trống bằng 1 từ trong bảng sao cho phù hợp.)

Đáp án:

1. about 2. live 3. few 4. place 5. almost
6. plants 7. move 8. becomes 9. because 10. travel

Hướng dẫn dịch:

Bộ tộc Sami sống ở phía bắc Na Uy, Thụy Điển, Phần Lan và Nga. Chỉ có khoảng ba mươi hai ngàn người (32.000), còn hầu hết trong số họ sống cuộc sống hiện đại trên bờ biển hoặc trong rừng.

Chỉ có một vài trong số họ sống một cuộc sống truyền thống. Người Sami sống trên núi được gọi là dân du mục bởi vì họ di chuyển từ nơi này sang nơi khác bằng con tuần lộc của họ. Cuộc sống của họ là giống như cuộc sống của một ngàn năm **trước**. Vào mùa đông, tuần lộc đào tuyết để tìm thức ăn. Vào mùa xuân cây cối trở nên rất khô, và có rất nhiều **côn trùng**. **Sau đó**, người Sami di chuyển tuần lộc của họ đến bờ biển. Con tuần lộc sống trên cỏ dày ở đó cho đến mùa đông. Khi tuyết dày hơn, người Sami và con tuần lộc của họ bắt đầu di chuyển từ từ về nhà mùa đông của họ. Có ít tuyết ở đó.

Những người du cư sống trong lều vì họ thường xuyên di chuyển. Họ làm giày, áo jacket, và quần bằng da của tuần lộc. Họ cũng mặc quần áo truyền thống màu xanh và đỏ. Họ đi bộ hoặc đi du lịch trên ván trượt. Họ cũng có xe trượt tuyết. Tuần lộc sẽ kéo xe trượt tuyết.

B. Language Focus trang 53 - 54 - 55 SBT Tiếng Anh lớp 11

Exercise 1. Practise reading the following words, paying attention to the cluster of consonants /kl/, /gl/, /kr/, /gr/, and /kw/. (Thực hành đọc các từ **sau** đây, **chú** ý đến các âm tiết /kl/, /gl/, /kr/, /gr/ và /kw/.)

Hướng dẫn đọc:

Từ	Phát âm	Từ	Phát âm
clinic	/'klinik/	grand	/grænd/
glow	/gləʊ/	creek	/kri:k/
crowded	/'kraʊdɪd/	graceful	/'greɪsf(ə)l/
quiet	/'kwaɪət/	quartz	/kwɔ:(r)ts/
quantity	/'kwɒntəti/	struggle	/'strʌg(ə)l/
close	/kləʊz/	groom	/gru:m/

quick /kwɪk/ angle /'æŋg(ə)l/
grab /græb/ crane /kreɪn/
clock /klɒk/ glory /'glɔ:ri/
quickly /'kwɪkli/ creature /'kri:tʃə(r)/

Exercise 2. Write the words in Exercise I which contain sounds /kl/, /gl/, /kr/, /gr/, and /kw/ in their correct columns below. (Viết các từ của Bài tập 1 mà chứa âm /kl/, /gl/, /kr/, /gr/, và /kw/ vào đúng cột dưới đây.)

Đáp án:

/kl/	/gl/	/kr/	/gr/	/kw/
clinic	glow	crowded	grand	quartz
close	glory	crane	grateful	quantity
clock	struggle	creek	grab	quick
quickly	angle	creature	groom	quiet

Exercise 3. Put the words in brackets into the correct form. Add "ll/will" or "'d/would" if necessary. (Đặt những từ trong ngoặc về dạng đúng. Thêm "ll/will" hoặc "'d/would" nếu cần.)

Đáp án:

- walked
- will understand
- complains
- would understand
- asked

Hướng dẫn dịch:

- Nếu ai đó đi bộ đến đây với một khẩu **súng**, tôi sẽ rất sợ hãi.
- Tôi **chắc chắn** **cô** ấy sẽ hiểu nếu bạn giải thích tình hình cho **cô** ấy biết.
- Anh ấy luôn phàn nàn nếu tôi đến trễ.
- Nếu anh ấy nói rõ ràng hơn thì **chúng** tôi sẽ hiểu được anh ấy.

5. Nếu bạn hỏi tôi thì tôi sẽ giải thích cho bạn.

Exercise 4. Rewrite the sentences, using conditional type 3. (Viết lại những câu **sau**, sử dụng câu điều kiện loại 3.)

Đáp án:

1. If the thief hadn't left his gloves at the scene, he wouldn't have been arrested.
2. If I had known you were coming to Hanoi, I wouldn't have gone on holiday.
3. If she hadn't walked to the meeting, she wouldn't have been late.
4. If the woman had said what she wanted, I wouldn't have put the phone down.
5. If they had arrived in time, they would have seen the ceremony.

Hướng dẫn dịch:

1. Nếu tên trộm mà không để găng tay của anh ta ở hiện trường, thì anh ta đã không bị bắt.
2. Nếu tôi biết bạn đã đến Hà Nội, tôi đã không đi nghỉ mát.
3. Nếu **cô** ấy không đi bộ đến cuộc họp, **cô** ấy đã không đến trễ.
4. Nếu người phụ nữ đã nói những gì **cô** ấy muốn, tôi đã không đặt điện thoại xuống.
5. Nếu họ đến đúng giờ, họ đã chứng kiến buổi lễ.

Exercise 5. Write about what would have happened if you hadn't done the things you regret. (Viết xem nếu bạn đã không làm điều gì đó thì điều gì đã xảy ra khiến bạn hối tiếc.)

Mẫu:

If I hadn't told my mother about the party, she wouldn't have been so annoyed with me.

(Nếu tôi đã không nói với mẹ tôi về bữa tiệc thì bà ấy đã không bắt măn với tôi.)

Exercise 6. Change the following conditional sentences into reported speech. (Chuyển những câu điều kiện dưới đây thành câu gián tiếp.)

Đáp án:

1. He said to the girl (that) if she happened to see the man, send his regards to him.
2. The man said (that) he would not have been upset if she had written to him earlier.
3. David said to his colleagues that the boss would have complained if they hadn't reported it to him.
4. The girl said to her younger brother that their mum/mother would have been cross if he had gone on doing like that.
5. The mother said to her son (that) if he had taken his dad's/father's advice, he wouldn't have made such a silly mistake.

Hướng dẫn dịch:

1. Anh ta đã nói với **cô** gái rằng nếu **cô** ấy tình cờ nhìn thấy người đàn ông, hãy gửi lời chào của anh ấy cho ông ấy.
2. Người đàn ông đã nói rằng anh sẽ không buồn nếu **cô** đã viết cho anh **trước** đó.
3. David đã nói với các đồng nghiệp của mình rằng ông chủ sẽ phàn nàn nếu họ không báo cáo với ông ta.
4. **Cô** gái đã nói với em trai mình rằng mẹ của họ sẽ qua nếu anh ta tiếp tục làm như vậy.
5. Người mẹ đã nói với con trai mình rằng nếu anh ta đã thực hiện lời khuyên của cha mình, anh ta sẽ không phạm một sai lầm ngớ ngẩn như vậy.

C. Speaking trang 55 - 56 SBT Tiếng Anh lớp 11

Exercise 1. The table below shows the population growth of the districts of Fantasia, Lowland, and Soupland from 1980 till 2005. Study the table and practise asking as many questions as possible. (Bảng dưới đây thể hiện sự tăng trưởng dân số của các quận Fantasia, Lowland và Soupland từ năm 1980 đến 2005. Nghiên cứu bảng và thực hành hỏi nhiều câu hỏi nhất có thể.)

Mẫu:

- What was the population of the district of Fantasia in 1980? (Dân số của quận Fantasia năm 1980 là bao nhiêu?)
- How many people were there in the district of Fantasia in 1980? (Có bao nhiêu người ở quận Fantasia vào năm 1980?)

Exercise 2. Study the table again in Exercise 1 and practise speaking about the population growth of the districts of Fantasia, Lowland, and Soupland. (Nghiên cứu lại bảng ở bài 1 và thực hành nói về tăng trưởng dân số của các quận Fantasia, Lowland và Soupland.)

Mẫu:

- The population of the district of Fantasia in the period 1980-2005 increased remarkably when the number in 2005 doubled compared to in 1980.
- The population of the district of Lowland in the period 1980-2005 went up slightly. 25-year period witnessed the increment of only 600 people, from 13000 to 13600.
- The population of the district of Soupland in the period 1980-2005 augmented considerably from 15000 in 1980 to 22000 in 2005.

Exercise 3. Match the definition in B to each of the words/phrases in A. (Nối các định nghĩa ở cột B với 1 từ/cụm từ ở cột A.)

Đáp án:

1. C 2. E 3. D 4. B
5. G 6. F 7. A 8. H

Hướng dẫn dịch:

1. Nạn đói là một khoảng thời gian mà khi đó không có đủ thức ăn cho con người.
2. Vùng quê là nơi không có thị xã và những nhà máy.
3. Tai họa là một dịch bệnh lan từ người này sang người khác, dẫn đến những cái chết.
4. Tỷ lệ sinh sản là số lượng trẻ em sinh ra mỗi 1000 người phụ nữ ở độ tuổi mang thai mỗi năm.
5. Tỷ lệ tử vong là số lượng người chết mỗi 1000 người mỗi năm.
6. Nhân khẩu học là nghiên cứu về tình hình gia tăng và phân bố dân số.
7. Một khu đô thị là một thị xã hay một thành phố.
8. Tỷ lệ sản phụ tử vong cho **chúng** ta biết số lượng phụ nữ mang thai chết vì sinh đẻ mỗi 1000 trẻ đã sinh thành **công**.

Exercise 4. Prepare ideas and talk on the topic: “What would happen if the population of the world were over ten billion?” (Chuẩn bị các ý tưởng và thực hành nói về chủ đề: "Điều gì sẽ diễn ra nếu dân số thế giới là hơn 10 tỉ người".

Gợi ý:

- famine
- not enough space to live
- poor
- wars
- not enough food
- social evils
- beggars
- run out of natural resources

Mẫu:

Some problems associated with or exacerbated by human overpopulation and over-consumption are:

- Inadequate fresh water for drinking as well as sewage treatment and effluent discharge. Some countries, like **Saudi** Arabia, use energy-expensive desalination to solve the problem of water shortages.
- Depletion of natural resources, especially fossil fuels.
- Increased levels of air pollution, water pollution, soil contamination and noise pollution.
- Changes in atmospheric composition and consequent global warming.
- Loss of arable land and increase in desertification. Deforestation and desertification can be reversed by adopting property rights, and this policy is successful even while the human population continues to grow.

...

Hướng dẫn dịch:

Một số vấn đề liên quan đến hoặc làm trầm trọng thêm bởi bùng nổ dân số và quá mức tiêu thụ là:

- Không đủ nước ngọt để uống cũng như xử lý nước thải và xả nước thải. Một số quốc gia, như **Saudi** Arabia, sử dụng khử muối đắt tiền để giải quyết vấn đề thiếu nước.

- Sự suy giảm tài nguyên thiên nhiên, đặc biệt là nhiên liệu hóa thạch.
- Tăng mức độ ô nhiễm không khí, ô nhiễm nguồn nước, ô nhiễm đất và ô nhiễm tiếng ồn.
- Những thay đổi trong thành phần khí quyển và hậu quả là sự nóng lên toàn cầu.
- Mất đất canh tác và tăng sa mạc hóa.
- ...

D. Writing trang 56 SBT Tiếng Anh lớp 11

The table below shows the population growth of the districts of Fantasia, Lowland, and Soupland from 1980 till 2005. Study the table and then write a paragraph of 120 words describing the information in it. (Bảng dưới đây thể hiện tăng trưởng dân số của các tỉnh Fantasia, Lowland và Soupland từ 1980 đến 2005. Nghiên cứu bảng và viết 1 đoạn văn khoảng 120 từ để miêu tả bảng biểu này.)

Bài mẫu:

The table shows the population growth of three districts: Fantasia, Lowland, and Soupland in four points of time: 1980, 1990, 2000, and 2005. Beginning with the district of Fantasia, its population in the period 1980-2005 increased remarkably when the number in 2005 doubled compared to in 1980. Along with Fantasia district, the population of the district of Soupland in the period 1980-2005 augmented considerably from 15000 in 1980 to 22000 in 2005. Meanwhile, the population of the district of Lowland in the period 1980-2005 went up slightly. This 25-year term witnessed the increment of only 600 people, from 13000 to 13600.

Hướng dẫn dịch:

Bảng này cho thấy sự tăng trưởng dân số của ba quận: Fantasia, Lowland và Soupland trong bốn thời điểm: 1980, 1990, 2000 và 2005. Bắt đầu với quận Fantasia, dân số của quận này trong giai đoạn 1980-2005 đã tăng đáng kể khi năm 2005 tăng gấp đôi so với năm 1980. Cùng với quận Fantasia, dân số của quận Soupland trong giai đoạn 1980-2005 cũng đã tăng lên đáng kể từ 15000 năm 1980 lên 22000 năm 2005. Trong khi đó, dân số của quận Lowland trong giai đoạn này 1980-2005 chỉ tăng nhẹ. Giai đoạn 25 năm đã chứng kiến sự gia tăng chỉ có 600 người, từ 13000 lên 13600.